

Hội Nông dân xã Madaguôi - Tích cực chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi

Phong trào thi đua nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, góp phần giảm nghèo nhanh và bền vững được cán bộ, hội viên Hội Nông dân xã Madaguôi, huyện Đạ Huoai tích cực hưởng ứng. Đặc biệt là phong trào chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao, nhằm tăng giá trị sản xuất, nâng cao thu nhập trên một đơn vị diện tích theo Nghị quyết số 03 của Huyện ủy huyện Đạ Huoai.

Theo đó, Hội Nông dân xã Madaguôi đã tuyên truyền, vận động hội viên cải tạo vườn tạp, vườn điều năng suất thấp để chuyển sang trồng dâu, cây ăn trái tổng hợp, nuôi tằm, nuôi bò sinh sản.

Điển hình, ở thôn 3, xã Madaguôi, hội viên Nguyễn Văn Hựu là người tiên phong trong việc chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi mang lại hiệu quả kinh tế cao. Những năm đầu đi vùng kinh tế mới lập nghiệp, gia đình ông Hựu chỉ canh tác vài sào lúa nước với 2 vụ/năm, trồng điều hạt; mỗi vụ, thu 1 tấn lúa, 4-5 tạ điều nên đời sống kinh tế còn gặp nhiều khó khăn. Từ đó, gia đình ông chuyển sang trồng bắp lai, nuôi bò trên diện tích 1 ha. Năng suất bắp lai có khá hơn lúa, việc trồng cỏ nuôi bò cũng thuận lợi. Song tình hình chăn nuôi bất ổn, giá bò thịt xuống thấp, thu nhập kinh tế của gia đình chỉ đạt 40-50 triệu đồng/năm; sau khi trừ chi phí giống, công lao động, thu nhập cũng không đáng kể. Tiếp đó, khi tham gia Tổ hợp tác trồng dâu nuôi tằm, được học hỏi kỹ thuật chăn nuôi mới, gia đình ông Hựu đã quyết định chuyển toàn bộ diện tích trồng cỏ sang trồng dâu để nuôi tằm. Lợi thế từ nguồn nước suối chảy xung quanh nhà, ông đầu tư làm hệ thống tưới nước tự động để canh tác 1,3 ha dâu, đủ để nuôi 5 hộp tằm/đợt. Nhờ áp dụng đúng quy trình kỹ thuật đã được hướng dẫn, mỗi hộp tằm đạt 50 kg kén, thu hoạch 250 kg kén tằm/đợt, giá bán bình quân 105.000 đồng/kg kén, ông thu về 26 triệu đồng/đợt; mỗi năm, ông nuôi xoay vòng 3 đợt, thu nhập gần 80 triệu đồng.



Bên cạnh đó, gia đình anh Trần Hữu Tổ cũng ở thôn 3, với mô hình trồng bưởi da xanh cũng đã mang lại hiệu quả kinh tế ổn định. Vườn bưởi của gia đình anh trồng rất bài bản, cây cách cây 5 m, hàng cách hàng 6 m. Do vùng đất bị nhiễm phèn nặng, anh đã dùng vôi bột để xử lý đất 2 tháng trước khi trồng cây. Để cây nhanh bén rễ, anh dùng phân chuồng đã ủ mục, mỗi gốc cho khoảng 2 kg trộn lẫn với đất. Do đặc tính rễ ăn lên của cây bưởi, anh đã đánh ụ cao để trồng, tránh ngập nước. Ngoài ra, anh dùng thuốc trừ sâu sinh học, kết hợp bổ sung phân lân hợp lý để kích thích cây sinh trưởng tốt và phòng trừ các loại sâu, bệnh như nấm hồng, sâu vẽ bùa, bệnh vàng lá thối rễ... Hiện nay, anh canh tác 1,5 ha bưởi da xanh không hạt (khoảng 500 cây). Sau 26 tháng từ khi xuống giống, cây bưởi đã cho trái bói. Mỗi cây, anh chỉ để lại từ 2-3 trái để chăm sóc. Anh Trần Hữu Tổ cho biết, do cây mới cho trái bói nên một số cây bưởi chỉ đạt từ 8-10 kg trái/cây. Sang năm thứ 3, mỗi cây anh lấy 15 trái trở lên, ước khoảng 40 kg, với giá bán bình quân 35.000 đồng/kg, với 500 cây bưởi, anh thu về trên 500 triệu đồng. Sau khi trừ chi phí đầu tư, công chăm sóc, lãi ròng khoảng 350 triệu đồng/năm.



Vườn bưởi da xanh của gia đình anh Trần Hữu Tổ

Anh Đinh Văn Thái - Chủ tịch Hội Nông dân xã Madaguôi cho biết, phong trào chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi của Hội đang phát triển mạnh mẽ. Điều đáng nói là bà con nông dân đã biết áp dụng khoa học kỹ thuật vào thâm canh và chủ động phòng trừ dịch bệnh. Do đó, năng suất, sản lượng cây trồng đạt cao, góp phần nâng cao thu nhập, giảm nghèo trong hội viên nông dân.

Bước sang năm 2019, Hội Nông dân xã Madaguôi, huyện Đạ Huoai tiếp tục tuyên truyền, vận động hội viên tham gia các lớp tập huấn kỹ thuật trồng và chăm sóc cây điều ghép, sầu riêng Thái,...; thực hiện công tác chuyển đổi giống cây trồng có giá trị kinh tế cao, đạt hiệu quả nhằm nâng cao thu nhập cho hội viên Hội Nông dân trên cùng diện tích đất canh tác.

Theo Trung tâm Khuyến nông Lâm Đồng

Bản tin

Khoa học Công nghệ phục vụ Nông nghiệp, Nông thôn

THÔNG TIN - PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

SỐ 01/2019

Bọ xít muỗi gây hại cà phê chè tại huyện Lạc Dương trong những ngày đầu năm 2019

Lâm Đồng hiện đang canh tác 174.390 ha cà phê. Trong đó, diện tích cà phê chè chiếm 13.685 ha, tập trung chủ yếu tại thành phố Đà Lạt, huyện Lạc Dương và các vùng phụ cận. Cà phê chè là nguồn thu nhập chủ yếu của nông dân vùng đồng bào dân tộc tại huyện Lạc Dương và cũng là vùng mang thương hiệu cà phê Arabica Lâm Đồng.

Để chủ động phòng trừ sinh vật hại, từ ngày 07-09/01/2019, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Lâm Đồng đã phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Trung tâm Nông nghiệp huyện Lạc Dương tiến hành kiểm tra tình hình bọ xít muỗi gây hại trên cà phê chè tại 6 xã, thị trấn của huyện. Kết quả kiểm tra cho thấy, toàn huyện Lạc Dương có 352,5 ha nhiễm nặng (chiếm 11,3%), tỷ lệ hại từ 42,5-46,5%, tập trung tại các khu vực giáp rừng, nơi gần sông, suối, vườn cây rậm rạp, xanh tốt; còn lại nhiễm trung bình và nhẹ.



Kiểm tra thực tế trên vườn trồng

Đánh giá chung, mức độ gây hại của bọ xít muỗi ở thời điểm kiểm tra chưa ảnh hưởng nhiều đến sinh trưởng của cây cà phê. Nguyên nhân bọ xít muỗi tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do có mưa rải rác, trời âm u; một số diện tích cà phê sau thu hoạch bắt đầu ra chồi non, nông dân đang tập trung thu hoạch, chưa chủ động phòng trừ.

Để chủ động phòng chống bọ xít muỗi hại cà phê chè cho niên vụ 2019, sau khi kết thúc vụ thu hoạch, cần chú ý thực hiện tốt một số biện pháp phòng trừ sau:

- Tiến hành cắt tỉa cành tăm, cành vô hiệu; các chồi, đợt non đã bị bọ xít muỗi đẻ trứng, gây hại. Thường xuyên tỉa cành, tạo tán cho vườn cà phê thông thoáng, không quá ẩm thấp để tạo môi trường bất lợi cho bọ xít muỗi.
- Vệ sinh, làm sạch cỏ dại trong vườn cà phê, phát quang bụi rậm quanh vườn, thu gom tàn dư cây trồng sau khi thu hoạch xong, đốt hun khói để xua đuổi bọ xít muỗi vào buổi chiều.
- Bón phân đầy đủ, cân đối, hạn chế bón quá nhiều đạm sau khi ra đợt non đồng loạt.
- Biện pháp hóa học: hiện nay, bọ xít muỗi đang phát triển và có xu hướng gây hại mạnh trong thời gian từ tháng 2-3, nông dân cần chủ động mua thuốc phòng trừ đồng loạt, tập trung từ 2-3 lần cách nhau 7-10 ngày trong thời gian ra đợt non đồng loạt. Các loại thuốc có thể sử dụng phòng trừ bọ xít muỗi hại cà phê chè như Supertac 500 EC, Victory 585 EC, FM-Tox 25 EC, Cyperan 5 EC, Permeicide 50 EC,...

Theo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Lâm Đồng

Hỗ trợ trên 1,5 tỷ đồng tái canh cà phê

Theo kế hoạch năm 2019, toàn vùng cà phê Lâm Đồng sẽ tiến hành tái canh, cải tạo giống với tổng diện tích hơn 7.060 ha. Cụ thể, trồng tái canh và ghép cải tạo hơn 6.840 ha cà phê vối; tái canh 220 ha cà phê chè.

Với tổng kinh phí trên 1,5 tỷ đồng do nhà nước hỗ trợ sẽ được tiến hành tái canh, ghép cải tạo cà phê vối, cà phê chè trên tổng diện tích 252 ha; đồng thời, xây dựng 2 vườn ươm giống cây cà phê đạt tiêu chuẩn chất lượng với quy mô 2.000 m²/vườn.

Theo đó, thành phố Đà Lạt và các huyện Lạc Dương, Đam Rông, Lâm Hà, Đức Trọng, Đơn Dương, Di Linh, Bảo Lâm được chi hơn 1,4 tỷ đồng. Còn hơn 100 triệu đồng giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lâm Đồng thực hiện.

Qua đó, giúp nông dân cải tạo, nâng cao năng suất, chất lượng cà phê, góp phần cải thiện đời sống, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Theo nongnghiep.vn

Kỹ thuật trồng xen cây hồ tiêu trong vườn cà phê vối

(Theo Quyết định số 3702/QĐ-BNN-TT ngày 24/9/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quy trình trồng xen cây hồ tiêu, cây bơ, cây sầu riêng trong vườn cà phê vối)

1. Điều kiện trồng xen

- Diện tích trồng cà phê vối phải đáp ứng các điều kiện sau: độ dốc vườn nhỏ hơn 15°, điều kiện nước tưới thuận lợi; tầng đất dày trên 70 cm, thoát nước tốt; mực nước ngầm sâu hơn 100 cm; $pH_{kcl} = 3,7-6,0$.

- Diện tích trồng cà phê vối có tỷ lệ nhiễm bệnh vàng lá, thối rễ do tuyến trùng hoặc nấm trong đất gây hại không quá 5% đối với vườn trồng mới; không quá 10% đối với vườn tái canh, cà phê vối đang kinh doanh.

- Giống hồ tiêu sử dụng trồng xen là loại giống đã được cấp có thẩm quyền công nhận.

2. Kỹ thuật trồng xen hồ tiêu trong vườn cà phê

- Sử dụng các loại trụ sống: lồng mức (*Wrightia annamensis*), keo dậu (*Leucaena leucocephala*), muồng đen (*Casia sicimea*), gòn (*Ceiba pentandra*).

- Thiết kế vườn trồng xen: cây hồ tiêu trồng xen kẽ giữa 4 cây cà phê, ngang bằng với mặt hồ để hạn chế đọng nước. Khoảng cách, mật độ trồng xen cây hồ tiêu trong vườn cà phê có thể lựa chọn một trong các trường hợp sau:

+ Cây tiêu: khoảng cách 3 x 6 m, mật độ: 555 cây/ha. Cà phê: khoảng cách 3 x 3 m, mật độ 1.110: cây/ha;

+ Cây tiêu: khoảng cách 3 x 9 m, mật độ: 370 cây/ha. Cà phê: khoảng cách 3 x 3 m, mật độ: 1.110 cây/ha;

+ Cây tiêu: khoảng cách 6 x 6 m, mật độ: 278 cây/ha. Cà phê: khoảng cách 3 x 3 m, mật độ: 1.110 cây/ha;

- Thời vụ trồng: vào mùa mưa, khoảng tháng 5-8 dương lịch là thích hợp nhất. Sau trồng 4-5 ngày, nếu trời không mưa, phải tưới nước ngay cho cây tiêu trồng xen.

- Hồ trồng: hồ được đào với kích thước 50 x 50 x 50 cm, để riêng lớp đất mặt. Trộn đều đất mặt với 5-10 kg phân chuồng hoai + 0,5 kg phân lân + 0,3 kg vôi và lấp xuống hồ. Xử lý đất trong hồ trước khi trồng, có thể dùng thuốc có hoạt chất Imidacloprid (Confidor 200 SL 0,1%, 0,5 lít/hố) hoặc dùng thuốc có hoạt chất Diazinon (Diazan 50 EC khoảng 50 g/hố) để trừ kiến, mối.

- Tiêu chuẩn cây giống trồng xen:

+ Cây giống hồ tiêu 4-6 tháng tuổi đối với hom lươn; 2-3 tháng tuổi đối với hom thân; chồi có từ 4-6 lá thuần thực. Lá xanh tốt, có kích thước và hình dạng đặc trưng của giống.

+ Cây không bị sâu, bệnh hại và được huấn luyện với ánh sáng 70-80% từ 15-20 ngày trước khi đem trồng.

3. Bón phân

3.1. Phân hữu cơ

a) Bón cho cây cà phê: liều lượng 5-10 kg phân chuồng hoai/cây, định kỳ 2 năm/lần. Bón theo rãnh vào đầu hay giữa mùa mưa; rãnh được đào dọc theo một bên mép tán rộng 20 cm, sâu 25-30 cm, cần lấp đất lại sau khi bón phân. Các năm sau, rãnh được đào theo hướng khác.

b) Bón cho cây hồ tiêu: liều lượng 5-10 kg/trụ, định kỳ 1 năm/lần, sử dụng phân chuồng hoai. Bón vào đầu mùa mưa, có thể bón trên mặt đất rồi dùng rơm rạ, cây phân xanh, cỏ khô phủ lên phân chuồng. Hạn chế đào rãnh sâu để bón phân chuồng.

Nếu không có phân chuồng, có thể thay thế bằng phân hữu cơ sinh học hoặc hữu cơ vi sinh với lượng tương đương.

Có thể bổ sung thêm phân xanh (4-5 tấn phân xanh, tương đương 1 tấn phân chuồng) và tàn dư thực vật có sẵn tại vườn hoặc tại địa phương. Có thể bón kết hợp với một số chế phẩm sinh học có tác dụng hạn chế phát triển của tuyến trùng và đối kháng với một số nấm bệnh gây hại trong đất.



3.2. Phân hóa học

Bón khi đất đủ ẩm, rải phân rồi xới nhẹ hay lấp thành băng theo hình chiếu quanh mép tán.

Bảng 1. Định lượng phân bón cho 1 ha trồng xen hồ tiêu (kg/ha/năm)

(Năng suất hồ tiêu kinh doanh dự kiến đạt 2,0-3,5 kg hạt khô/cây/năm)

Năm	Loại	Dùng phân NPK		Dùng phân đơn		
		Loại	Liều lượng	Urê	Lân nung chảy	Kali clorua
Trồng mới	Cà phê (kg/ha/năm)	NPK 2:2:1 (16-16-8)	400	130	600	50
	Hồ tiêu (kg/trụ/năm)		0,2-0,3	-	-	-
Năm thứ 2	Cà phê (kg/ha/năm)	NPK 2:2:1 (16-16-8)	750-800	260	600	160
	Hồ tiêu (kg/trụ/năm)		0,5-0,9	-	-	-
Năm thứ 3	Cà phê (kg/ha/năm)	NPK 2:2:1 (16-16-8)	950-1.000	330	600	220
	Hồ tiêu (kg/trụ/năm)		1,0-1,25	-	-	-
Kinh doanh	Cà phê (kg/ha/năm)	NPK 2:2:1 (16-16-8) NPK 2:1:2 (16-8-16)	1.400-1.600	480-550	600	330-420
	Hồ tiêu (kg/trụ/năm)	NPK chuyên dùng	1,25-1,5	-	-	-

Bảng 2. Thời điểm và liều lượng bón phân cho 1 ha trồng xen hồ tiêu kinh doanh

Thời điểm	Tháng 2	Tháng 3	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10-11-12
Cà phê	Sử dụng phân đơn								
	Lần 1 (đợt tưới thứ 2)		Lần 2		Lần 3		Lần 4		
	72-80 kg Urê		120-140 kg Urê		144-165 kg Urê		144-165 kg Urê		
	-		600 kg Lân nung chảy		-		-		
	-		100-124 kg Kali clorua		115-148 kg Kali clorua		115-148 kg Kali clorua		
	Hoặc sử dụng phân hỗn hợp, phức hợp								
Lần 1 (đợt tưới thứ 2)		Lần 2		Lần 3		Lần 4			
210-240 kg NPK tỷ lệ 4:1:1 (20-5-5)		350-400 kg NPK tỷ lệ 2:2:1 (16-16-8)		420-480 kg NPK tỷ lệ 2:1:2 (16-8-16)		420-480 kg NPK tỷ lệ 2:1:2 (16-8-16)			
Hồ tiêu	Lần 1		Lần 2		Lần 3		Lần 4		Lần 5
	250-300 g/gốc, NPK 2:2:1 (16-16-8)		250-300 g/gốc, NPK 2:2:1 (16-16-8)		250-300 g/gốc, NPK 2:1:2 (19-9-19)		250-300 g/gốc, NPK 2:1:2 (19-9-19)		250-300 g/gốc, NPK 2:1:2 (19-9-19)

Chú ý: nên kết hợp đồng thời bón cho cà phê và hồ tiêu ở các lần 1, 2, 3 và 4. Các lần bón khác theo khuyến cáo trên.

3.3. Vôi

- Tùy thuộc vào pH_{kcl} đất của vườn. Lượng bón khuyến cáo như sau:

+ $pH_{kcl} < 4,0$: 1.000 kg/ha, 2 năm/lần;

+ pH_{kcl} từ 4,0-4,4: 800 kg/ha, 2 năm/lần;

+ pH_{kcl} từ 4,5-4,9: 600 kg/ha, 2 năm/lần;

+ pH_{kcl} từ 5,0-5,4: 400 kg/ha, 2 năm/lần.

- Nên bón vôi vào đầu mùa mưa, sau khi có những cơn mưa đầu mùa. Không trộn chung với các loại phân bón khác.

- Cách bón: rải đều vôi trên mặt đất.

3.4. Phân bón lá

Phun 3-4 lần trong mùa mưa, đúng nồng độ hướng dẫn trên bao bì để tránh bị cháy lá, rụng chùm quả do nồng độ quá cao. Sử dụng các loại phân bón lá có vi lượng như Zn, Bo làm giảm tỷ lệ rụng chùm quả. Phun phân bón lá vào sáng sớm hoặc chiều mát.



(Còn tiếp)